TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày 17-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Hoài Dinh**
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Tuyễn**
2. Ông **Nguyễn Văn Thản**

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Son - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Lê Minh H** ; sinh năm 1984, tại huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp V, xã D, huyện Q, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú hiện nay: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Lê Văn Be, sinh năm 1952 và Dương Thị Tư, sinh năm 1954; Anh, chị ruột: Có 02 người; Vợ: Lê Thị Giàu, sinh năm 1988; Con: Có 02 người; Tiền sự, tiền án: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11 tháng 7 năm 2018 cho đến nay, có mặt.

2. **Nguyễn Văn Q** ; sinh năm 1969, tại huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn Hiếu, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Lê Kim Ngân, sinh năm 1934; Anh, chị, em ruột: Có 04 người; Vợ: Lê Thị Hằng, sinh năm 1973; Con: Có 02 người; Tiền sự, tiền án: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04 tháng 7 năm 2018 cho đến nay, có mặt.

3. Bùi Trung Tiến; sinh năm 1985, tại huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Bùi Q Trung, sinh năm 1961 và Nguyễn Thị Hồng Hoa, sinh năm 1961; Chị, em ruột: Có 04 người; Vợ: Nguyễn Thị Thực, sinh năm 1982; Con:

Có 01 người; Tiền sự, tiền án: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12 tháng 7 năm 2018 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Tiến: Luật sư H – Văn phòng luật sư H – Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982. *Có mặt.*

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02 năm 2017, Nguyễn Văn Q thỏa thuận cùng Lê Minh H hùn vốn với nhau sang Campuchia mua gỗ không có nguồn gốc đem về Việt Nam bán kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ ngày 07/3/2017, H sang Campuchia gặp một người tên Rét không rõ địa chỉ mua 126 khúc gỗ loại căm xe và 35 khúc gỗ loại mật chuông, tổng thể tích 12,27 m^3 với số tiền 39.980.000 đồng và điện thoại kêu Q thuê Bùi Trung Tvận chuyển về Việt Nam. Q thuê Tvới số tiền 4.000.000 đồng để vận chuyển số gỗ trên thì Tđồng ý. Đến 22 giờ cùng ngày, Tđiều khiển xe ô tô tải biển số: 70C-080.01 chở Q đến khu vực đám cao su thuộc ấp Đông Lợi, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giáp biên giới giữa hai nước Campuchia và Việt Nam gặp H . Tại đây, H điện thoại cho Rét vận chuyển số gỗ trên từ Campuchia đến và thuê công nhân chất số gỗ trên lên xe tải của Tiến. Đến 03 giờ ngày 08/3/2017, Tđiều khiển xe ô tô tải biển số: 70C-080.01 chở Q cùng số gỗ trên đến huyện Bến Lức, tỉnh Long An để bán, khi đến khu vực ấp Suối Cao A, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang.

Qua điều tra, H , Q , Tcùng khai nhận trước đó Q và H đã 3 lần sang Campuchia mua gỗ không rõ nguồn gốc, sau đó thuê Tvận chuyển về Việt Nam bán kiếm lời.

Kết quả giám định số: 49/GT.2017 ngày 29/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định xe ô tô tải biển số: 70C-080.01 số khung, số máy không bị đục sửa.

Kết luận định giá tài sản số: 116/KL-HĐ ngày 26/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xác định 126 khúc gỗ loại căm xe và 35 khúc gỗ loại mật chuông, tổng thể tích 12,27 m^3 có tổng giá trị là 130.100.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải biển số: 70C-080.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số: 70C-080.01; tiền Việt Nam 116.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung GTE1200Y, số seri 359831068604953 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu MicroSoffs, số seri 35183070294282 đã qua sử dụng tất cả đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tạm giữ chờ xử lý.

Đối với Lê Thiện Hoàng không có cơ sở chứng minh mua gỗ của H và Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh không xử lý.

Đối với người tên Rét không xác minh làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh không xử lý.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Lê Minh H đã tự nguyện giao nộp 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00006152563, ngày phát hành 22-6-2018, số tiền gửi là 30.000.000 đồng, tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tân Châu – Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

Cáo trạng số: 52/CT-VKSGD ngày 16-5-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố các bị cáo Lê Minh H , Nguyễn Văn Q , Bùi Trung Tvề tội: "Buôn lậu", theo quy định tại Khoản 1 Điều 153 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Chị Nguyễn Thị Thực trình bày: Chị là vợ của bị cáo Tiến, xe ô tô tải biển số: 70C-080.01 mà bị cáo Tdùng để chở gỗ lậu là tài sản chung của chị và bị cáo Tiến, vợ chồng chị vay tiền ngân hàng để mua xe này làm phương tiện chở thuê kiếm tiền sống hàng ngày. Đây là phương tiện duy nhất của vợ chồng chị dùng để kiếm tiền nuôi sống gia đình. Việc bị cáo Tdùng xe đi chở gỗ lậu chị không biết, nay chị xin được nhận lại chiếc xe này để làm phương tiện kiếm tiền nuôi con và trả nợ ngân hàng.

Người bào chữa cho bị cáo T– Luật sư Vương Sơn Hà trình bày: Thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đối với bị cáo Tlà đúng pháp luật. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo Tkhông có thu lợi bất chính, không biết hàng nhận chở thuê là gỗ lậu nên bị cáo không che đậy trên suốt quãng đường vận chuyển, bị cáo chất gỗ ở khu vực đất của Việt Nam nên không ý thức được đã chuyển hàng hóa qua biên giới. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 153 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Lê Minh H mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung Tsố tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo rõ ràng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Ngày 08/3/2017, Lê Minh H và Nguyễn Văn Q cùng nhau hùn vốn và sang Campuchia mua 126 khúc gỗ loại căm xe và 35 khúc gỗ loại mật chuông, tổng thể tích 12,27 m^3 không có nguồn gốc chứng từ với tổng giá trị là 130.100.000 đồng thuê Bùi Trung Tcùng vận chuyển về Việt Nam mục đích bán kiếm lời, khi đến khu vực ấp Suối Cao A, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của các bị cáo Lê Minh H , Nguyễn Văn Q , Bùi Trung Tvề tội: "Buôn lậu", theo quy định tại Khoản 1 Điều 153 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đối với Lê Thiện Hoàng không có cơ sở chứng minh mua gỗ của H và Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh không xử lý là đúng pháp luật.

Đối với người tên Rét không xác minh làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh không xử lý là phù hợp.

[3] Mặc dù vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước được pháp luật bảo vệ, xâm hại đến nền kinh tế quốc gia, các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm hưởng lợi bất chính. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

[4] Về vai trò của từng bị cáo thể hiện như sau: Mặt dù các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Nhưng không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, không có bàn bạc, phân công vai trò nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo. Nên trong trường hợp này, các bị cáo phạm tội là đồng phạm giản đơn, không phải là phạm tội có tổ chức.

Đối với bị cáo H ngoài việc đã chủ động rủ rê, gợi ý với bị cáo Q bỏ tiền ra để cùng với mình buôn bán gỗ không rõ nguồn gốc qua biên giới. Bị cáo còn trực tiếp sang Campuchia tìm mua gỗ, sắp xếp thời gian vận chuyển gỗ về Việt Nam, yêu cầu bị cáo Q thuê xe để chở gỗ. Trước đây bị cáo đã từng phạm tội và bị xét xử hai lần, đây là lần thứ ba bị cáo phạm tội, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo H chưa nghiêm. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án này.

Đối với bị cáo Q khi được H rủ rê, gợi ý bỏ tiền ra để cùng với H buôn bán gỗ không rõ nguồn gốc qua biên giới, đã không biết khuyên ngăn bị cáo H hoặc trình báo đến cơ quan có thẩm quyền để kịp thời ngăn chặn hành vi phạm tội của H , ngược lại bị cáo Q đã thực hiện theo yêu cầu của bị cáo H , nên bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo H .

Bị cáo Tkhi được Q thuê để chở gỗ không rõ nguồn gốc từ Campuchia về Việt Nam tiêu thụ đã vì lợi nhuận trước mắt mà thực hiện, nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo Q .

[5] Về lời bào chữa của luật sư Vương Sơn Hà: Luật sư thừa nhận việc bị cáo Tbị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu truy tố là đúng pháp luật và cho rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[6] Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 153 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Lê Minh H mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung Tsố tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô tải biển số: 70C-080.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số: 70C-080.01 là tài sản chung của bị cáo và chị Thực, việc bị cáo dùng xe này chở gỗ lậu chị Thực không biết, hơn nữa chiếc xe này còn là phương tiện duy nhất để vợ chồng bị cáo Tcó được thu nhập nuôi sống gia đình, nên cần trả lại cho bị cáo và chị Thực. Nhưng cần giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tiền Việt Nam 116.500.000 đồng là tiền cơ quan chức năng bán đấu giá số gỗ các bị cáo buôn lậu có được, là vật chứng trong vụ án, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung GTE1200Y, số seri 359831068604953 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu MicroSoffs, số seri 35183070294282 đã qua sử dụng các bị cáo dùng liên lạc với nhau vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00006152563, ngày phát hành 22-6-2018, số tiền gửi là 30.000.000 đồng, tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tân Châu – Tây Ninh là của bị cáo H giao nộp, cần giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội và bị kết án. Nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo Lê Minh H , Nguyễn Văn Q , Bùi Trung Tphạm tội "Buôn lậu".

- Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 5 Điều 153 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 7 năm 2018.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Minh H số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 7 năm 2018.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung Tsố tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Bùi Trung Tiến, nếu bị cáo Tkhông bị tạm giam về một tội phạm khác.

2/ Các biện pháp tư pháp:

- Căn cứ vào Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 116.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung GTE1200Y, số seri 359831068604953 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu MicroSoffs, số seri 35183070294282 đã qua sử dụng.

Tuyên trả lại cho bị cáo Tvà chị Nguyễn Thị Thực: 01 xe ô tô tải biển số: 70C-080.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số: 70C-080.01. Nhưng giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ 01 sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00006152563, ngày phát hành 22-6-2018, số tiền gửi là 30.000.000 đồng, tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tân Châu – Tây Ninh của bị cáo H giao nộp để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Các bị cáo Lê Minh H , Nguyễn Văn Q , Bùi Trung Tmỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo, đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án./.

Đặng Hoài Dinh